

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Độ
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Giới và Bà Vũ Hồng Tiên

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2016/TLST-KDTM ngày 10 tháng 11 năm 2016

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam T(Tên viết tắt: VPBank);

Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP.Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vương Văn Thành – Chức danh: Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Nguyễn Huy Phương - Chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số: 5025/2019/UQ-VPB ngày 01/07/2019.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị N.

Địa chỉ: Tổ 8, khu 1, phường C, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị N là ông Nguyễn Văn K theo giấy ủy quyền, số chứng thực 187.2020; quyền số 01-SCT/CK,ĐC ngày 22/9/2020 của văn phòng Công chứng Hồng Quảng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị O – Luật sư Công ty Luật TNHH Nelson và Cộng sự - Chi nhánh Quảng Ninh; Địa chỉ: Số 10, tổ 5, khu 6A, phường Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam T(Viết tắt là Ngân hàng) với bà Trần Thị N, ông Nguyễn Văn K thống nhất, thoả thuận: Bà Trần Thị N, ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Tsố tiền tính đến ngày 21/9/2020 là: 1.243.775.453 đồng (Một tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi năm nghìn, bốn trăm năm mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 539.887.298 đồng; Nợ lãi là: 703.888.155 đồng. Theo hợp đồng tín dụng số: N13.2376.45/HĐTD, ngày 11/7/2013 và Khế ước nhận nợ số N13.2376.45/HĐTD ngày 11/7/2013.

Thời gian thực hiện nghĩa vụ và xử lý tài sản thế chấp:

Đến ngày 21/12/2020 bà Trần Thị N và ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ phải trả hết toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 21/09/2020 là: 1.243.775.453 đồng (Một tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi năm nghìn, bốn trăm năm mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc: 539.887.298 đồng; Nợ lãi: 703.888.155 đồng).

Trường hợp đến hết ngày 21/12/2020 bà Trần Thị N và ông Nguyễn Văn K không thực hiện nghĩa vụ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Tcó quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 521; Tờ bản đồ số: 41; Địa chỉ thửa đất: Tổ 8, khu 1B, phường C, TP.H, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BG 457842, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00857 do UBND Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 20/10/2011 mang tên bà Trần Thị N, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số KTS12.2581.48/HĐTC ngày 11/07/2012, số công chứng: 122 Quyền số 07/TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Hưng Quảng chứng nhận ngày 11/07/2012.

Kể từ ngày 22/9/2020 bà Trần Thị N và ông Nguyễn Văn K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: N13.2376.45/HĐTD, ngày 11/7/2013; Khế ước nhận nợ số N13.2376.45/HĐTD ngày 11/7/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Trần Thị N và ông Nguyễn Văn K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Ttheo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, thì bà Trần Thị N và ông Nguyễn Văn K phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí: Bà Trần Thị N và ông Nguyễn Văn K phải chịu 24.657.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Tsố tiền 17.604.000 đồng

(Mười bảy triệu, sáu trăm không bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001349 ngày 08/11/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H.
- TAND tỉnh QN.
- Lưu HS:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quang Độ